



Chuyên đề: Thơ Tố Hữu

Tố Hữu - cuộc đời và sự nghiệp sáng tác

A. KIẾN THỨC CƠ BẢN

I. Ở Tố Hữu có sự thống nhất chặt chẽ giữa nhà cách mạng, nhà chính trị và nhà thơ. Quá trình sáng tác của Tố Hữu gắn bó làm một với quá trình hoạt động cách mạng của ông và các nhiệm vụ của Đảng qua các giai đoạn lịch sử.

1. Từ ấy (1937-1946):

a. Có ba phần:

* *Máu lửa* là những vần thơ ngợi ca lý tưởng, khẳng định niềm tin và tương lai của cách mạng (*Từ ấy*, *Tiếng hát sông Hương*).

- Nó tố cáo những cảnh bất công trong xã hội (*Hai đứa bé*, *Vú em...*), kêu gọi đứng dậy đấu tranh (*Đi đi em*, *Hồn chiến sĩ...*)

* *Xiềng xích* là những sáng tác ở trong tù.

- Nó là tiếng nói của người chiến sĩ nguyện trung thành với lý tưởng, bất chấp “cái chết đã kề bên” (*Con cá chột nưa*).

- Sự gắn bó thủy chung với đất nước, đồng bào, đồng chí (*Nhớ đồng*, *Nhớ người...*).

* *Giải phóng...* - Nói lên niềm vui của người tù cách mạng được trở về hoạt động.

- Nó ca ngợi thành công của Cách mạng tháng Tám 1945.

b. Đánh giá:

* *Từ ấy* được viết do sự thôi thúc của hồn thơ sôi nổi Tố Hữu.

* Nó tiếp nối truyền thống thơ ca phục vụ chiến đấu, cổ động cách mạng.

* Nó không tách rời *Thơ mới*. Đó là cái tôi từ chối hạnh phúc cá nhân để lao vào bão táp cách mạng, cái tôi chân thật, có phần non nớt với những tâm tư sâu muộn trên con đường lột xác đến với cách mạng.

2. Viết Bắc (1947-1954):

* Cái tôi của nhà thơ được ẩn mình sau những nhân vật là quần chúng nhân dân.

* Hình tượng Tổ quốc, Đất nước, Chiến khu được miêu tả thật là quần chúng nhân dân.

* Hướng về nhân dân, tập thơ mang đậm màu sắc dân tộc (vận dụng ca dao, tục ngữ, cách nói của nhân dân). Phần cuối mang cảm hứng sử thi-trữ tình đầy âm vang thời đại (Ta đi tới, Việt Bắc...).

3. Gió lộng (1955-1961):

* Niềm vui trước quan hệ của chủ nghĩa tập thể xã hội chủ nghĩa hứa hẹn một đời sống ấm no hạnh phúc và “*người yêu người sống để yêu nhau*”.

* Cảm hứng lãng mạn với cái tôi đại diện cho dân tộc, cho Đảng và cho thời đại được xuất hiện.

* Có “*những vần thơ tươi xanh*” viết về miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội và có “*những vần thơ lửa cháy*” bày tỏ tình cảm Bắc - Nam và ý chí đấu tranh thống nhất nước nhà.

4. Ra trận (1962-1972) và Máu và hoa (1972-1977): ra đời trong tình hình cả nước chống Mỹ.

* Khuynh hướng sử thi, cảm hứng lãng mạn anh hùng đã đặt ra những câu hỏi đầy tự hào: Dân tộc Việt Nam là ai? Sức mạnh Việt Nam bắt đầu từ đâu?

* Giọng tâm tình chuyển sang nhu cầu chính luận.

* Khuynh hướng khái quát, tổng kết lịch sử vang dội.

* Cho ra hai thiên trường ca về Bác (*Theo chân Bác*) và về Đất nước nhân dân (*Nước non ngàn dặm*).

II. Những nét phong cách cơ bản của thơ Tố Hữu:

1. Là thơ trữ tình chính trị, đối tượng của văn học là con người được nhìn ở những quan hệ chính trị. Các vấn đề và sự kiện chính trị đã thành nguồn tình cảm lớn lao và khơi dậy cảm hứng nghệ thuật.

2. Nội dung chính trị trong thơ Tố Hữu là lí tưởng dân tộc, dân chủ và xã hội chủ nghĩa.

Tố Hữu mượn giọng điệu tâm tình để diễn đạt những tình cảm chính trị. Ông cũng dùng bút pháp tượng trưng ước lệ để thể hiện lý tưởng và ước mơ của mình (bài *Tiếng chổi tre, Việt Nam - máu và hoa*).

Vì thế cảm hứng chủ đạo trong thơ Tố Hữu là thơ lãng mạn chủ nghĩa.

3. Về nghệ thuật: Có tính dân tộc rất cao.

* Thơ tuyên truyền nhưng có phẩm chất của thơ ca truyền thống (ca dao, dân ca, truyện Kiều... - thể thơ lục bát khá nhuần nhuyễn).

* Linh hồn quê hương trong những hình ảnh rất quen thuộc nhưng có sức lay động sâu xa (Bóng tre, bà mẹ, rặng dừa, ghe thuyền, bến nước...).

* Tính nhạc trong thơ Tố Hữu là nét phong cách đặc sắc nhất.

III. Những nét phong cách của thơ Tố Hữu nó đều chứa đựng hai mặt: mạnh và yếu

1. Tố Hữu là nhà thơ của lẽ sống lớn, tình cảm lớn, niềm vui lớn của con người cách mạng và thời đại cách mạng. Trong những năm chiến tranh nó thật sự lôi cuốn công chúng bởi nhà thơ đã nói được lý tưởng chính trị của người công dân.

- Nhưng có trường hợp chính trị chưa phù hợp với chân lý đời sống, nhiều lúc cảm hứng nghệ thuật chưa đủ độ nên các bài thơ rơi vào minh họa giản đơn. Phần lớn các bài thơ là đại diện cho tiếng nói của dân tộc, của Đảng nên con người đời thường với rất nhiều các quan hệ xã hội bị lược bỏ.

2. Nhà thơ rất say mê lý tưởng cho nên thường hiện thực hoá lí tưởng gây được hứng khởi và niềm tin vào hiện thực cách mạng cho mọi người.

- Nhưng có lúc nó đã thoát li khỏi những vất vả, cần lao và những bất công vốn là một mảng hiện thực thứ hai không thể tránh khỏi trong hoàn cảnh lịch sử bấy giờ.

3. Thơ Tố Hữu có thể mạnh là nói với người ta bằng giọng điệu tâm tình.

- Nhưng không ít những câu khô khan, giáo huấn.

4. Tính truyền thống và tính dân tộc đã hạn chế sự cách tân táo bạo và hiện đại hóa thơ Tố Hữu.

B. LỜI BÌNH VỀ THƠ TỐ HỮU

* Với Tố Hữu, thơ là vũ khí đấu tranh cách mạng. Đó chính là đặc sắc và cũng là bí quyết độc đáo của Tố Hữu trong thơ ca.

... Thơ, với Tố Hữu, là hình thức tươi đẹp của hoạt động cách mạng của sự sống. Thơ Tố Hữu, trong thời kỳ đầu này, cốt yếu thuộc về dòng *lãng mạn cách mạng*. Danh từ này, theo định nghĩa của Goóc-ki, là “*chữ nghĩa lãng mạn tích cực, nó nhằm tăng cường cái ý chí sống của con người, thức tỉnh trong tâm hồn con người cái quyết tâm phản kháng với hiện thực, với mọi áp bức của hiện thực*”.

Thơ Tố Hữu là lời tâm huyết của một chiến sĩ đang sống can đảm nêu cao lý tưởng phục vụ nhân dân, phục vụ chính nghĩa.

Thơ Tố Hữu là “*bó hoa lửa*” lộng lẫy, nồng nàn.

... Sau mười năm đó, khi cách mạng Việt Nam chuyển vào một giai đoạn mới, tập thơ Việt Bắc sẽ đánh dấu một giai đoạn mới trong sự nghiệp thơ ca của thi sĩ. Anh sẽ càng

tắm mình vào đời sống chiến đấu lao động hàng ngày của quần chúng, và tiếng nói của anh sẽ càng đượm hơi ấm của quần chúng. (Đặng Thai Mai)

* Tô Hữu đã làm khá tốt phương tiện làm sử, bằng hồn thơ xúc cảm mãnh liệt và suy nghĩ sâu của mình. Anh cũng đã phản ánh được những mặt chủ yếu của cuộc sống cách mạng chúng ta. Trước cách mạng, đây là cuộc đời hoạt động và cuộc đời ở tù. Trong kháng chiến: những cảnh chiến đấu, những cảnh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh với địch ở miền Nam, mối tình hữu nghị máu thịt của chúng ta với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa.

Mỗi đề tài trên đều được ghi lại bằng những bài thơ có giá trị của anh.

... Cũng nên nói rằng: Cái chất chiến đấu thường làm cho thơ anh khỏe ra, rắn lại, linh hoạt, nhưng có đôi lúc đã làm thơ anh khô đi. Đây là khi anh diễn đạt nó mà không vui nó sâu hơn trong cảm xúc, trong tình thương là cái điều chính của tâm hồn anh.

Cái gì làm cho Tô Hữu trong khi có những tìm tòi hiện đại vẫn giữ được màu sắc dân tộc ấy?... Đây là nhờ nội dung, nhờ cách cảm xúc, nhờ phương pháp tạo hình, nhờ chữ nghĩa. Nhưng đây cũng là nhờ ở cái man mác, mơ hồ (nhưng rất rõ rệt này), là cái âm nhạc của thơ anh.

Thơ anh là lối thơ lấy cái đường đi toàn đời, lấy cái hơi toàn tập, lấy cái tứ toàn bài làm chính... Anh là con chim vụt ở đường bay hơn là ở bộ lông bộ cánh, tuy vẫn là lông cánh đẹp. (Chế Lan Viên)

* Tự bạch của nhà thơ Tô Hữu: Thơ tôi thuộc loại “trần trụi”, nghĩ sao nói thế, không có gì “bay bướm”. Cũng không có gì “bí hiểm”. Tuy vậy cũng không phải là không có gì đằng sau những câu chữ... Tôi muốn thơ phải động lại một cái gì, phải thật là gan ruột của mình, thật là một “lời nhắn gửi”.

Thể thơ lục bát truyền thống của Việt Nam ta có nhiều ưu thế về cấu trúc, về âm thanh, vừa có sức gợi cảm, vừa dễ nghe, dễ nhớ, dễ thuộc, lại thích hợp với cả trí thức lẫn người ít học nên tôi hay dùng... Thể lục bát tưởng như dễ làm, thật ra lại dễ rơi vào tầm thường, vô duyên. Phải biết “chuyển hóa” thể nào cho phong phú, luôn luôn mới về mọi mặt giống như dùng hai cánh tay có vẻ đơn giản ấy thể nào để thành những điệu múa đẹp không bao giờ chán. Người làm thơ lại cần biết sử dụng nhiều thể thơ và cần kết hợp hoặc sáng tạo hoàn toàn mới.

Thơ có ưu thế dễ nhớ vì thơ có tiết tấu, có vần điệu. Vần là một sáng tạo tuyệt vời của nghệ thuật thơ... Theo tôi, vần chính là một điểm huyết mạch cảm, nếu biết “bám” đúng thì có hiệu quả lớn cho sự truyền cảm. Cứ đọc *Truyện Kiều* thì thấy Nguyễn Du gieo vần đất thế nào.

**Bài giảng của: Trung tâm Bồi dưỡng văn hóa
và Luyện thi đại học Vĩnh Viễn**